

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 22/4/2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Huỳnh Thái Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Quang Trung
2. Ông Võ Văn Tường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Loan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Chúc L**, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang .

- Bị đơn: Ông **Hồ Phước K**, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn – bà Hồ Thị Chúc L trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Hồ Phước K tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ vào năm 2012. Sau thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên cãi vã. Ông bà đã sống ly thân nhau nhưng ông K thường hăm dọa yêu cầu bà trở về đoàn tụ. Bà cảm thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, bà không thể tiếp tục cuộc hôn nhân này nên yêu cầu được ly hôn với ông Hồ Phước K.

Về con chung: có 02 con chung: Hồ Chúc L1 (nữ), sinh ngày 04/7/2012 và Hồ Phước K1 (nam) sinh ngày 25/11/2018, bà đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu ông K cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Theo bản tự khai – ông Hồ Phước K trình bày: Ông bà đã chung sống gần 15 năm, thời gian gần đây vì kinh tế khó khăn nên ông bà có cãi vã nhau, bà L đề nghị ly hôn thì ông không đồng ý nên có lời hăm dọa bà. Ông mong muốn bà L quay về đoàn tụ gia đình.

Về con chung: Ông yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Hồ Phước K1.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Hồ Thị Chúc L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện:

+ Về hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với ông Hồ Phước K.

+ Về con chung: Yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con chung.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu.

Bị đơn ông Hồ Phước K vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận thấy,

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Hồ Thị Chúc L khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con chung với ông Hồ Phước K. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện P, thành phố Cần Thơ. Do đó, quan hệ tranh chấp xác định là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Hồ Phước K đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án và xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà L và ông K tự nguyện đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa bà L và ông K là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà L và ông K phát sinh mâu thuẫn do các bên bất đồng quan điểm sống trong thời gian dài dẫn đến hôn nhân không hạnh

phúc, đã nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Ông K cho rằng muốn bà L quay về đoàn tụ gia đình nhưng ông không có biện pháp hàn gắn, còn bà L vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông K đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hồ Thị Chúc L đối với ông Hồ Phước K.

[2.2] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân bà L và ông K có hai con chung là Hồ Chúc L1 (nữ) sinh ngày 04/7/2012 và Hồ Phước K1 (nam) sinh ngày 25/11/2018. Khi ly hôn, bà L đề nghị được tiếp tục nuôi hai con chung, ông K yêu cầu được nuôi cháu K1, cháu L1 thì ông K không có ý kiến gì. Công việc hiện nay của ông K theo bản tự khai nộp cho Tòa thì ông đang là lái xe cho vừa trái cây, do tính chất công việc lái xe thì trường hợp giao cháu K1 cho ông K chăm sóc nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo được quyền lợi của con chung. Xét thấy, từ trước đến nay cả hai cháu Hồ Chúc L1 và Hồ Phước K1 do bà L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, hai cháu đồng thời có nguyện vọng sống với mẹ, do đó, tránh làm xáo trộn sinh hoạt bình thường của cháu nên giao hai con chung cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật, hoàn cảnh sống cũng như nguyện vọng của con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông K không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà L và ông K không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí án hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hồ Thị Chúc L phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị Chúc L đối với ông Hồ Phước K.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hồ Thị Chúc L ly hôn với ông Hồ Phước K.

[2]. Về con chung: Giao hai cháu Hồ Chúc L1 (nữ) sinh ngày 04/7/2012 và Hồ

Phước K1 (nam) sinh ngày 25/11/2018 cho bà Hồ Thị Chúc L tiếp tục nuôi dưỡng. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông Hồ Phước K không ai được cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Hồ Phước K không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

[5]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hồ Thị Chúc L phải chịu 300.000 đồng. Chuyển tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng bà L đã nộp theo biên lai thu số 0003264, ngày 14/02/2025 của chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thành án phí. Bà L đã nộp xong.

[6]. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. Phong Điền;
- THA H. Phong Điền;
- UBND xã Nhơn Nghĩa;
- Lưu HS (2b).

(đã ký)

Đinh Huỳnh Thái Ngọc